

Số: 1706/2025/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 02 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1259/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 12 năm 2024 về việc “Kiện đòi tài sản”;

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 47 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Bảo Duy K, sinh năm: 1989

Địa chỉ: A khu phố H, phường T (phường H, thị xã H cũ), tỉnh Tây Ninh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Thanh Q – Luật sư của Công ty L thuộc đoàn Luật sư tỉnh Tây Ninh.

Địa chỉ: khu phố N, phường L, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn:

1/ Công ty TNHH Đ

Địa chỉ: A P, phường Đ (phường T, Quận A cũ), Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1981, là đại diện theo ủy quyền (theo Giấy ủy quyền ngày 15/11/2025 của Công ty TNHH Đ)

Địa chỉ: E H, Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

2/ Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm: 1981

Địa chỉ: E H, Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Minh T1, sinh năm: 1983

Địa chỉ: A Đường A, Khu phố H, phường T, tỉnh Tây Ninh.

2/ Ông Nguyễn Bảo Q1, sinh năm: 1964

3/ Bà Nguyễn Kim S, sinh năm: 1964

4/ Huỳnh Thị Mai N, sinh năm: 1991

Cùng địa chỉ: A khu phố H, phường T (phường H, thị xã H cũ), tỉnh Tây Ninh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Công ty TNHH Đ và ông Nguyễn Thanh T có nghĩa vụ liên đới trả cho ông Nguyễn Bảo D Khoa số tiền là 1.885.818.891 (Một tỷ tám trăm tám mươi lăm triệu tám trăm mười tám nghìn tám trăm chín mươi một) đồng. Thời hạn trả nợ khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.2 Việc thi hành án do các bên đương sự tự nguyện thực hiện hoặc thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2.3 Về án phí:

Công ty TNHH Đ và ông Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 34.287.283 (Ba mươi bốn triệu hai trăm tám mươi bảy nghìn hai trăm tám mươi ba) đồng án phí sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về dân sự có giá ngạch, nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Bảo Duy K tiền tạm ứng án phí 46.600.627 (Bốn mươi sáu triệu sáu trăm nghìn sáu trăm hai mươi bảy) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0049792 ngày 25/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh) và tiền tạm ứng án phí 33.000.000 (Ba mươi ba triệu) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0040832 ngày 21/11/2025 của Phòng Thi hành án Dân sự Khu vực 7 – Thành phố Hồ Chí Minh

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hiệu thi hành án: Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự; người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi

hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Khu vực 7 – TP.HCM;
- Phòng Thi hành án Dân sự
Khu vực 7 – TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Yến Ngọc